TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 302/2026/HNGĐ-ST
Ngày 11 - 8 - 2026
V/v *"Tranh chấp Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Văn Chi
Bà Nguyễn Hồng Cúc
- ***Thư ký phiên Tòa***: Bà Huỳnh Thị Phượng là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - An Giang tham gia phiên tòa:*** Không tham gia.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 931/2026/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 5 năm 2026 vụ tranh chấp hôn nhân và gia đình "Ly hôn*"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 378/2026/QĐXXST - HNGĐ, ngày 24 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Bích P, sinh năm: 1985; Số định danh cá nhân: 091185012700; địa chỉ: ấp H, xã H, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm: 1984; Số định danh cá nhân: 091084005594; địa chỉ: ấp X, xã H, tỉnh An Giang

(Chị P có đơn xin vắng mặt, anh Đ vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2026 nguyên đơn chị Trần Thị Bích P trình bày: Chị và anh Đ trước khi lấy nhau không tìm hiểu trước mà do mai mối và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H ngày 02/11/2004. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do anh Đ thường xuyên ăn nhậu, không lo làm ăn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, luôn bất đồng về quan điểm cách sống, đã nhiều lần cho nhau cơ hội để sửa chữa nhưng không có kết quả. Vợ chồng

sống ly thân từ tháng 08/2008 cho đến nay. Chị thấy rằng cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, chị yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ; Về con chung: Không có; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn Đ đã được Tòa án tống đạt các thủ tục tố tụng, triệu tập lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

{1.1} Về thẩm quyền: Chị Trần Thị Bích P yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình "Ly hôn" giữa chị và anh Đ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm là đúng trình tự, thủ tục tố tụng.

{1.2}Về sự có mặt của đương sự: Chị P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh Đ là bị đơn đã được Tòa án tống đạt các thủ tục tố tụng nhưng anh không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án và cũng không tham gia phiên công khai chứng cứ, phiên hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của chị P, anh Đ không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với chị P và anh Đ.

[2]. Về nội dung:

{2.1} Về hôn nhân: Chị P và anh Đ trước khi lấy nhau không tìm hiểu trước mà do mai mối và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2004. Anh chị có đến Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là xã H, tỉnh An Giang) đăng ký kết hôn vào ngày 02/11/2004 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống vợ chồng không tự hòa giải được những mâu thuẫn dẫn đến cãi vã, vợ chồng chung sống đến tháng 8/2008 thì ly thân. Chị P và anh Đ cũng đã nhiều lần cho nhau cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Xét thấy hôn nhân của anh chị phải được xây dựng trên cơ sở lâu dài bền vững, vợ chồng quan tâm chăm sóc lẫn nhau và cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Đối với anh Đ, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý về việc chị P yêu cầu được ly hôn; nhưng anh Đ không có ý kiến gì về việc chị P yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng hôn nhân của chị P, anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Xử chấp nhận

cho chị Trần Thị Bích P được ly hôn với anh Trần Văn Đ.{2.2} Về con chung: Không có

{2.4} Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng áp phí lệ phí Tòa án:

Án phí ly hôn sơ thẩm chị P phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0306743 ngày 14/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Chị P đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng áp phí lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử chấp nhận cho chị Trần Thị Bích P được ly hôn với anh Trần Văn Đ.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm chị Trần Thị Bích P phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0306743 ngày 14/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Chị P đã nộp đủ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Chuyên

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *Phòng thi hành án;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã;*
- *Lưu hồ sơ, Vp*